

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN NHỰA ĐÔNG Á**

Số: **44** /DAG-QHCD
V/v: Công bố Báo cáo tài chính năm
2022 đã được kiểm toán

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **21** tháng 3 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG
KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh,

Công ty: **Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á**

Mã chứng khoán: **DAG**

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 1 CN5 cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì,
Hà Nội

Điện thoại: 024 3793 8686 Fax: 024 3793 8181

Website: <http://dag.com.vn>

Địa chỉ: Tầng 9, tháp Tây, tòa nhà Hancorp Plaza, 72 Trần Đăng Ninh, Dịch Vọng, Cầu Giấy,
Hà Nội

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Báo cáo tài chính Riêng năm 2022 đã được kiểm toán.
- Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán.
- Công văn giải trình chênh lệch Lợi nhuận sau thuế BCTC riêng và hợp nhất đã được kiểm toán so với cùng kỳ năm trước.

Thông tin này đã được đăng tải trên website của công ty theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Nội dung thông tin cần công bố và các tài liệu có liên quan

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, QHCD

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đường Ngọc Diệu

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN NHỰA ĐÔNG Á

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 43/DAG-QHCD
V/v: Giải trình chênh lệch BCTC
riêng và hợp nhất năm 2022 so với
năm 2021

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh,

Tên công ty: Công ty cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á

Mã chứng khoán: DAG

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 1-CN5-Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Hà Nội.

Người đại diện: Ông Đường Ngọc Diệu

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin định kỳ của tổ chức quy định giải trình cụ thể đối với trường hợp lợi nhuận sau thuế chênh lệch 10% với cùng kỳ năm trước và lợi nhuận sau thuế chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên.

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng năm 2022 lập ngày 15/03/2023 và Báo cáo tài chính hợp nhất lập ngày 15/03/2023;

Công ty Cổ phần Tập đoàn nhựa Đông Á (DAG) giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN như sau:

1.1 Báo cáo tài chính riêng:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022 sau kiểm toán	Năm 2021 sau kiểm toán	Tỷ lệ +/-%
1	Doanh thu bán hàng và CC dịch vụ	546.990.176.996	470.350.240.763	+16,3%
2	Chi phí giá vốn hàng bán	508.613.869.691	441.652.350.713	+15,2%
3	Chi phí tài chính	18.866.934.940	13.811.719.396	+36,6%
4	Chi phí bán hàng	3.294.644.438	3.742.977.292	-12%
5	Chi phí QLDN	13.268.059.704	9.236.908.584	+43,6%
6	Lợi nhuận trước thuế TNDN	9.310.999.384	9.165.395.348	+1,6%
7	Thuế TNDN	2.687.484.217	1.719.625.462	+56,3%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.623.515.167	7.445.769.886	-11%

Lợi nhuận sau thuế Báo cáo tài chính riêng năm 2022 giảm (-11%) tương đương 0,8 tỷ đồng so với năm 2021: do năm 2022 lãi suất ngân hàng tăng cao dẫn đến chi phí tài chính tăng 36,6% tương đương với 5 tỷ. Ngoài ra, năm 2022 năng lực bán hàng của Công ty mẹ tăng 16,3% nhưng chi phí bán hàng và quản lý cũng tăng cao 28%, chi phí thuế TNDN cũng tăng tới 56,3% tương ứng 0,9 tỷ do tăng chi phí lãi vay không được trừ khi tính thuế TNDN.



STT	Chỉ tiêu	Năm 2022 sau kiểm toán	Năm 2022 trước kiểm toán	Tỷ lệ +/- %
1	Doanh thu bán hàng và CC dịch vụ	546.990.176.996	546.990.176.996	
2	Chi phí giá vốn hàng bán	508.613.869.691	508.613.869.691	
3	Chi phí tài chính	18.866.934.940	18.885.859.340	-0,10%
4	Chi phí bán hàng	3.294.644.438	3.294.644.438	
5	Chi phí QLDN	13.268.059.704	13.271.931.757	-0,03%
6	Lợi nhuận trước thuế TNDN	9.310.999.384	9.714.575.349	-4,15%
7	Thuế TNDN	2.687.484.217	2.681.257.699	+0,23%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.623.515.167	7.033.317.650	-5,83%

Lợi nhuận sau thuế Báo cáo tài chính riêng năm 2022 sau kiểm toán giảm 409.802.483 VNĐ (tương đương 5,8%) so với Báo cáo trước kiểm toán do điều chỉnh theo ý kiến kiểm toán: chủ yếu do giảm khoản lợi nhận từ công ty con chuyển về (công ty TNHH Smart Window Việt Nam) với số tiền 200.517.744 VNĐ và điều chỉnh tăng hạch toán chi phí khác (thù lao HĐQT năm 2022): 187.000.000 VNĐ.

1.2 Báo cáo tài chính hợp nhất:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Tỷ lệ +/- %
1	Doanh thu bán hàng và CC dịch vụ	2.242.994.029.218	1.953.961.275.156	+14.8%
2	Chi phí giá vốn hàng bán	2.132.879.777.177	1.847.973.443.425	+15.4%
3	Chi phí tài chính	69.272.037.355	63.618.489.475	+8.9%
4	Chi phí bán hàng	9.280.858.487	9.756.623.045	-4.9%
5	Chi phí QLDN	28.971.816.932	23.328.900.322	+24.2%
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.389.285.953	5.929.066.162	+24.6%

Lợi nhuận sau thuế Báo cáo tài chính hợp nhất Tập đoàn Năm 2022 tăng (+24.6%) tương đương 1,46 tỷ so với năm 2021: do Năm 2022 Công ty đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm mới, tăng cường năng lực sản xuất và bán hàng. Bên cạnh đó, năm 2022 khoản đầu tư ngắn hạn (tiền gửi) tăng nên khoản lãi tiền gửi tăng đáng kể so với năm 2021.

Trên đây là Giải trình của DAG báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh về sự chênh lệch lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính năm 2022 so với cùng kỳ năm 2021.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA ĐÔNG Á

TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN
NHỰA ĐÔNG Á
ĐƯỜNG NGỌC DIỆU

